



1

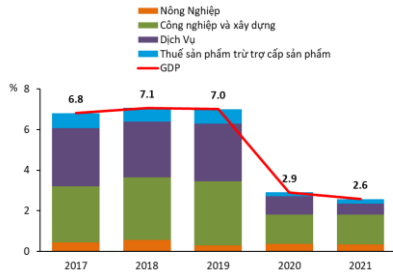


2

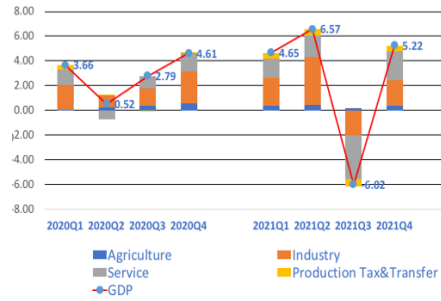
Dịch bệnh Covid-19 làm giảm tăng trưởng trong năm 2021

Tăng trưởng GDP từ phía cung (%)

Đóng góp của các ngành vào tăng trưởng GDP từ năm 2017-2021 (%)



Đóng góp của các ngành vào tăng trưởng GDP theo quý, năm 2020-2021



Nguồn: Tổng Cục Thống Kê

3

3



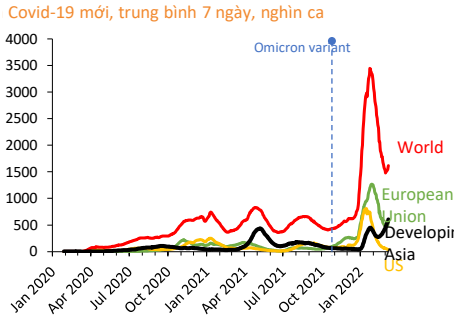
TRIỂN VỌNG 2022-2023

4

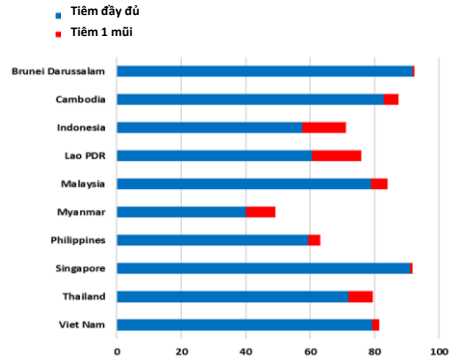
4

Dịch Covid 19 do biến thể Omicron gây ra bùng phát trong thời gian ngắn hơn và tác động nhẹ hơn so với các đợt dịch trước đó

Số ca nhiễm Covid-19 mới, trung bình 7 ngày



Việt Nam có tỷ lệ bao phủ vaccine cao



Nguồn: Our World in Data (truy cập 05/4/ 2022).

5

GDP của các nước châu Á đang phát triển vẫn tiếp tục tăng mạnh, lạm phát cũng sẽ cao hơn

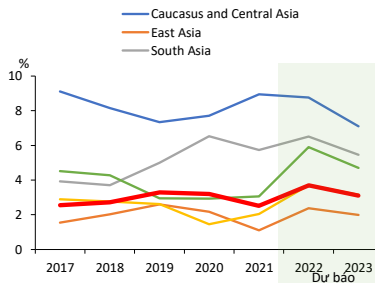
Tăng trưởng GDP của các nước trong khu vực ở các mức khác nhau.

Trong khi đó lạm phát của khu vực vẫn tăng, dù ở mức độ thấp.

Tăng trưởng GDP của một số nước

	2021	2022	2023		2021	2022	2023
Developing Asia	6.9	5.2	5.3				
East Asia	7.6	4.7	4.5	South Asia	8.3	7.0	7.4
Hong Kong, China	6.4	2.0	3.7	Bangladesh	6.9	6.9	7.1
People's Republic of China	8.1	5.0	4.8	India	8.9	7.5	8.0
Republic of Korea	4.0	3.0	2.6	Pakistan	5.6	4.0	4.5
Taipei,China	6.4	3.8	3.0				
Southeast Asia	2.9	4.9	5.2	Caucasus and Central Asia	5.6	3.6	4.0
Indonesia	3.7	5.0	5.2	Azerbaijan	5.6	3.7	2.8
Malaysia	3.1	6.0	5.4	Kazakhstan	4.0	3.2	3.9
Philippines	5.6	6.0	6.3	Uzbekistan	7.4	4.0	4.5
Singapore	7.6	4.3	3.2				
Thailand	1.6	3.0	4.5	The Pacific	-0.6	3.9	5.4
Viet Nam	2.6	6.5	6.7	Fiji	-4.1	7.1	8.5
				Papua New Guinea	1.3	3.4	4.6

Dự báo lạm phát của Châu Á đang phát triển

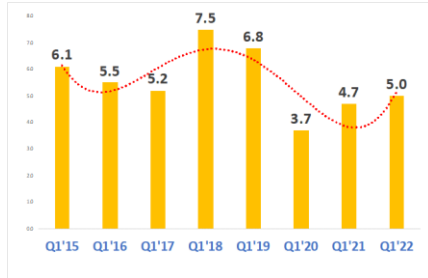


Nguồn: Cơ sở dữ liệu báo cáo Triển Vọng Phát Triển Châu Á

6

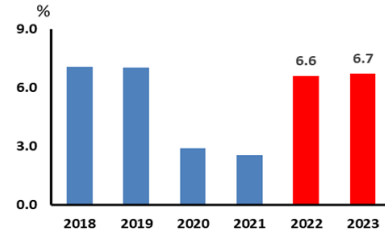
Kinh tế Việt Nam sẵn sàng hồi phục mạnh mẽ trong năm 2022 và 2023

Mức tăng trưởng cao hơn trong quý 1, 2022



Nguồn: Tổng Cục Thống Kê

Dự báo kinh tế phục hồi trên cơ sở dỡ bỏ các biện pháp kiểm soát dịch bệnh



Nguồn: Báo cáo Triển Vọng Phát triển Châu Á

7

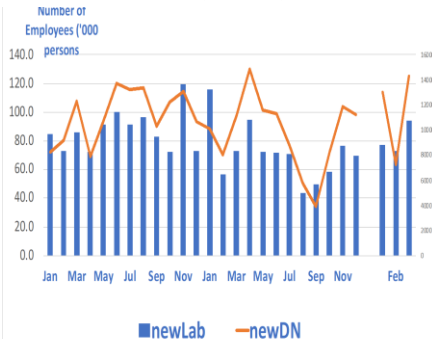
Kinh tế hồi phục mạnh mẽ do....

(i) Khôi phục sản xuất chế biến chế tạo

Chỉ số nhà quản trị mua hàng (PMI) và chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) 2020-2022



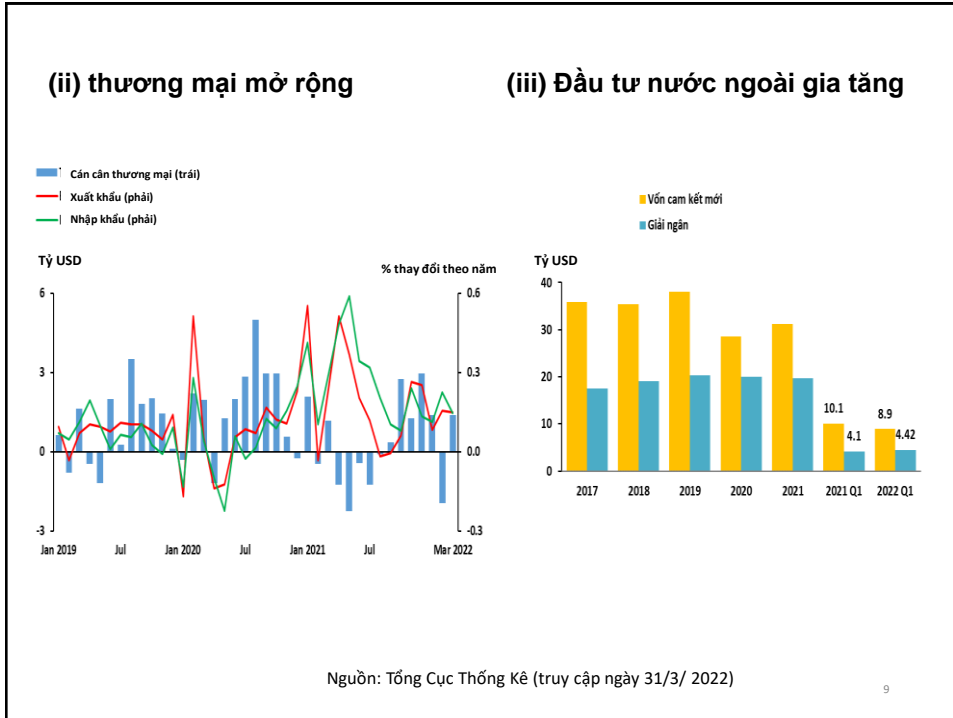
Doanh nghiệp mới thành lập: Số lượng và lao động sử dụng



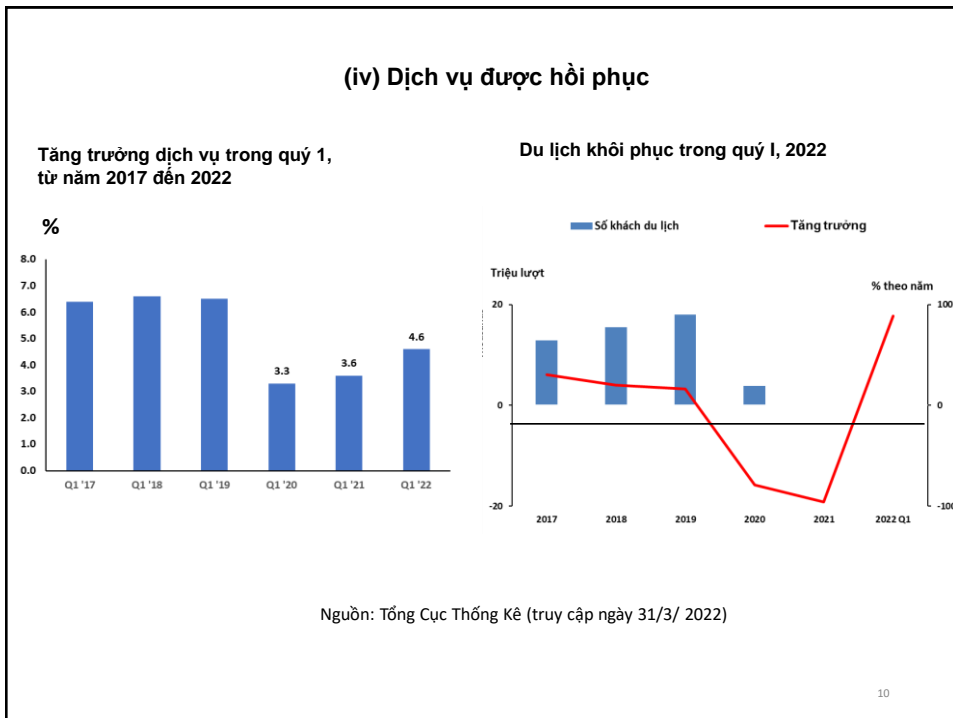
Nguồn: GSO and IHS Markit (2022)

8

8



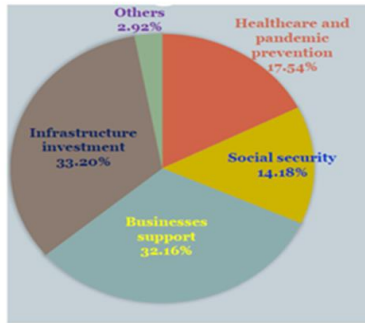
9



10

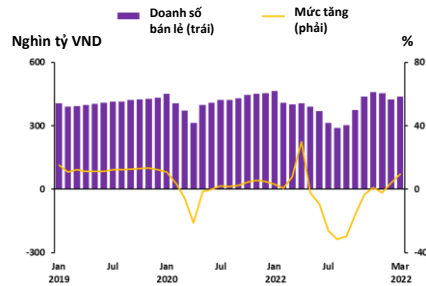
(iv) Các biện pháp kích thích tài khóa và tiền tệ khôi phục cầu nội địa.

Gói phục hồi kinh tế trị giá 347 triệu VND (15.3 tỷ USD)



Nguồn: Website chính phủ, ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam

Doanh số bán lẻ tăng trong quý I, 2022



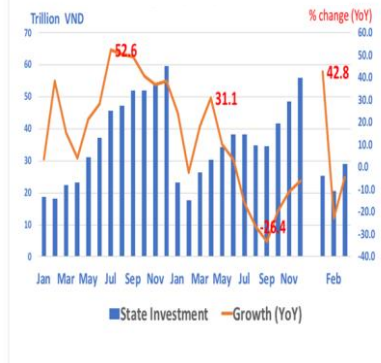
Nguồn: Tổng cục thống kê, truy cập ngày 31/3/2022

11

11

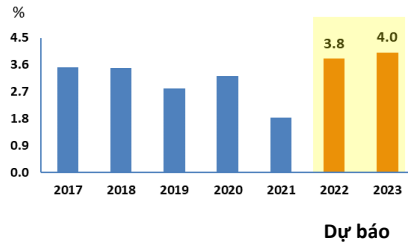
Đầu tư và ngân sách của chính phủ

Đầu tư nhà nước 2020-2022



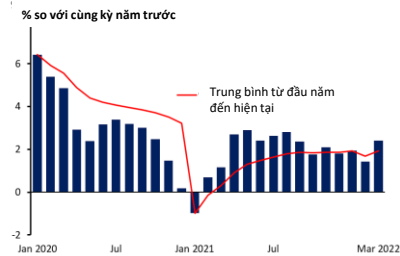
Lạm phát dự báo sẽ tăng trong năm 2022 và 2023, nhưng vẫn trong tầm kiểm soát, và...

Dự báo lạm phát năm 2022 và 2023 (% theo năm)



Nguồn: Cơ sở dữ liệu Triển Vọng Phát Triển Châu Á

Lạm phát theo tháng (2020 – 2022)



Nguồn: Tổng Cục Thống Kê

13

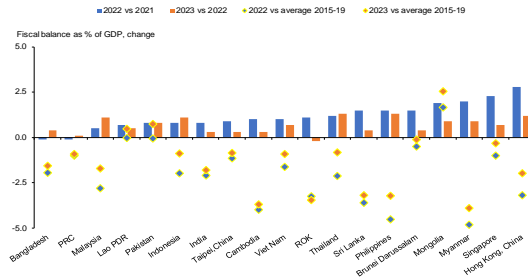
13

....các chính sách ở Việt Nam vẫn tiếp tục mở rộng mặc dù các nước trong khu vực chuyển hướng sang chu kỳ thắt chặt

Cân đối ngân sách sẽ được cải thiện trong năm nay và năm sau, nhưng thâm hụt tài khóa sẽ lớn hơn so với thời điểm trước đại dịch

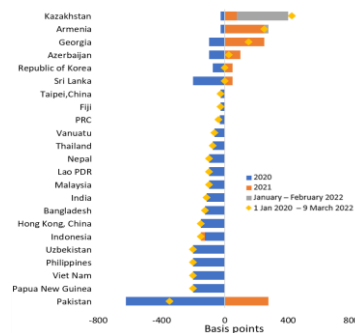
Chính sách tiền tệ vẫn duy trì mở rộng, nhưng một số ngân hàng trung ương đã bắt đầu tăng lãi suất.

Dự báo xung lực tài khóa giai đoạn 2022-2023, một số nền kinh tế châu Á



Chú thích: GDP = tổng sản phẩm quốc nội. Lao PDR = Cộng hòa dân chủ nhân dân Lào, PRC=Cộng hòa nhân dân Trung Hoa, ROK = Hàn Quốc. Xung lực tài khóa được xác định là sự thay đổi cân đối tài khóa trên GDP, so với năm trước đó. Hình kim cương chỉ ra thay đổi của cân đối tài khóa từ mức trung bình 5 năm (2015-2019). Thay đổi dương trong cân đối tài khóa nghĩa là tài khóa thắt chặt; Thay đổi âm có nghĩa là tài khóa mở rộng.
 Nguồn: FocusEconomics. 2022. Báo cáo FocusEconomics Consensus Forecast, tháng 2; Tính toán của tác giả.

Thay đổi các mức lãi suất chính sách (một số nền kinh tế chọn lọc)

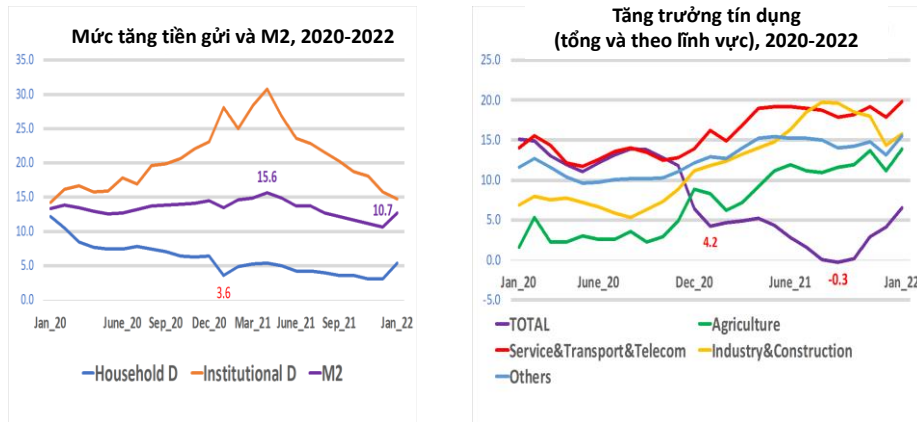


Nguồn: Haver Analytics (truy cập 10/3/ 2022).

14

14

Tăng trưởng tín dụng và cung tiền



Nguồn: Ngân hàng nhà nước Việt Nam

15

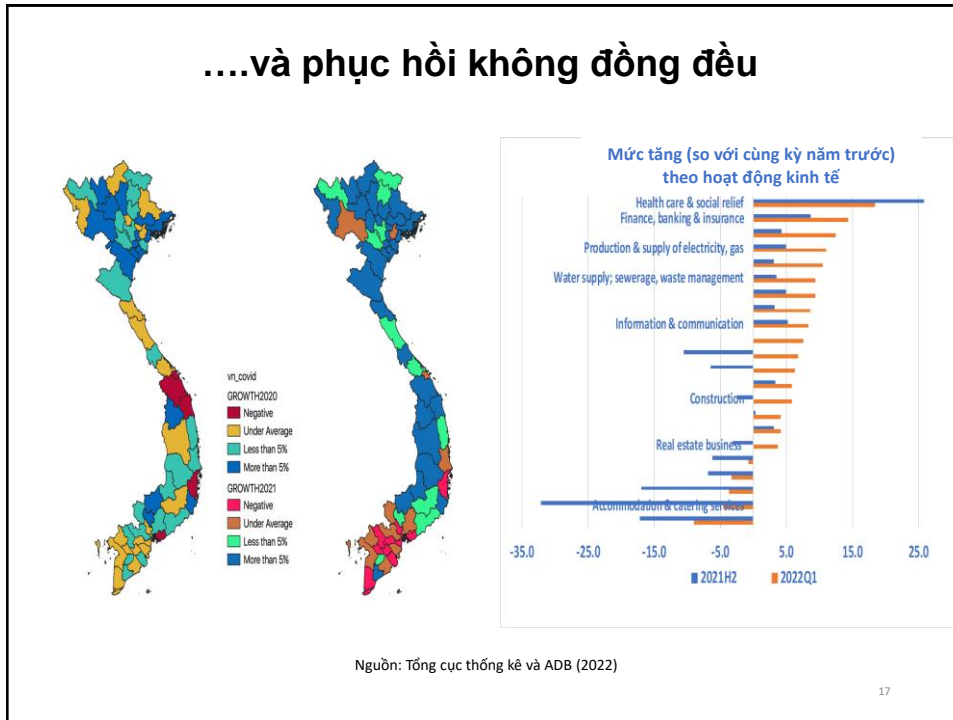
15

Kinh tế dự báo tăng trưởng mạnh, trên mọi lĩnh vực...

	Tăng trưởng Q1, 2021 (%)	Tăng trưởng cả năm 2021 (%)	Tỷ trọng cả năm 2021 (%)	Tăng trưởng dự tính năm 2022 (%)	Mức đóng góp vào GDP (%)
GDP	4.7	2.6	100.0	6.5	
Nông nghiệp	3.5	2.9	12.4	3.5	0.3
Công nghiệp	6.4	4.0	37.9	9.5	3.6
Dịch vụ	3.6	1.2	40.9	5.5	2.3
Thuế	4.6	2.5	8.8	5.0	0.5

16

16

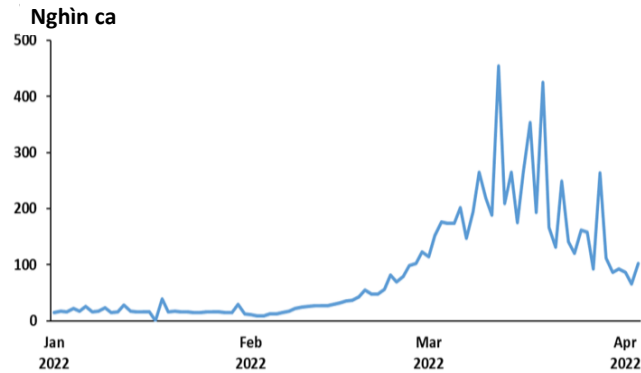


17



18

Các chủng virus mới và tỷ lệ nhiễm tăng cao có thể gây trở ngại cho việc quay lại trạng thái bình thường



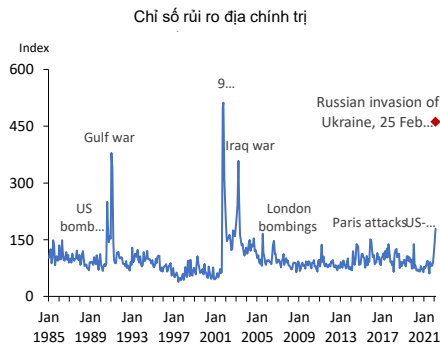
Nguồn: Our World in Data (truy cập 05/4/ 2022).

19

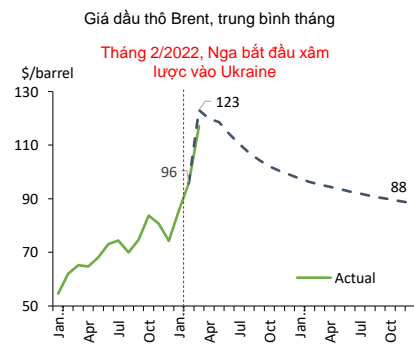
Bất ổn định về địa chính trị và giá cả hàng hóa tăng cao

Căng thẳng địa chính trị còn vượt mức đỉnh của cuộc chiến tranh Iraq

Sau khi tăng nhanh lúc đầu, giá dầu đã bắt đầu giảm, nhưng dự kiến vẫn còn ở mức cao



Nguồn: Chỉ số rủi ro địa chính trị (<https://www.matteiacoviello.com/gpr.htm>) (truy cập ngày 9 / 3/ 2022)



Nguồn: Bloomberg, Ước tính của ADB

20

20

Sự phục hồi kinh tế toàn cầu chậm lại có thể ảnh hưởng đến Việt Nam

	2020	2021	2022		2023	
	Actual	Actual	as of Feb 2022	as of Mar 2022	as of Feb 2022	as of Mar 2022
GDP growth, %						
Major advanced economies ^a	-4.7	5.0	3.9	3.4	2.4	2.4
United States	-3.4	5.7	3.9	3.9	2.3	2.3
Euro area	-6.5	5.2	4.1	3.0	2.6	2.6
Japan	-4.5	1.7	3.0	2.7	1.8	1.8
People's Republic of China	2.2	8.1	5.0	5.0	4.8	4.8
Inflation (%)						
Major advanced economies ^a	0.7	3.3	3.2	4.8	2.0	2.1
United States	1.2	4.7	4.2	5.6	2.4	2.5
Euro area	0.3	2.6	2.8	4.8	2.0	2.0
Japan	0.0	-0.2	0.9	1.3	0.6	0.5
Prices and inflation						
Brent crude spot prices, average, \$ per barrel	42.35	70.44	90.00	107.0	81.00	93.0

ADO = Asian Development Outlook, ADOS = ADO Supplement, GDP = gross domestic product.

^a Average growth rates are weighed by GDP purchasing power parity.

Sources: Bloomberg; CEIC Data Company; Haver Analytics; IMF World Economic Outlook (all accessed 10 February 2022); Asian Development Bank estimates.

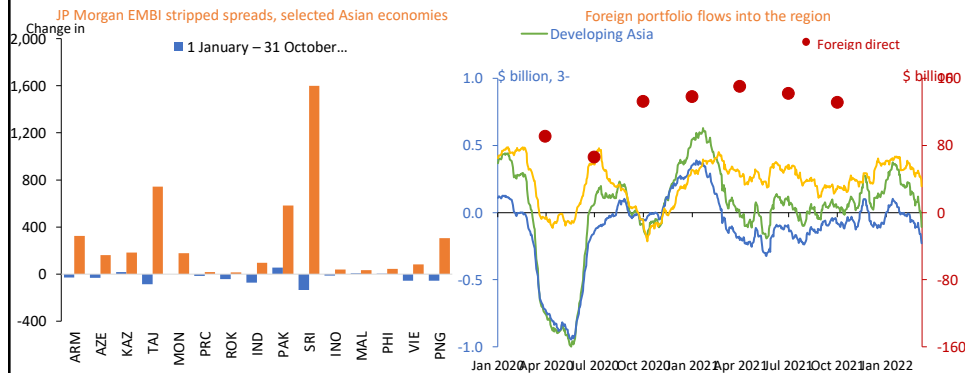
21

21

Thắt chặt các điều kiện tài chính toàn cầu làm tăng phụ phí rủi ro và gia tăng luồng vốn chảy ra bên ngoài

Phụ phí rủi ro bắt đầu tăng, kể từ tháng 11 khi FED thu hẹp nới lỏng tiền tệ, Nga xâm lược Ukraine và các yếu tố kinh tế khác

Ngoại trừ Trung Quốc, các nước trong khu vực đều ghi nhận luồng vốn ròng ra bên ngoài, trong khi đầu tư trực tiếp nước ngoài vẫn duy trì



ARM = Armenia, AZE = Azerbaijan, IND = India, INO = Indonesia, KAZ = Kazakhstan, MAL = Malaysia, MGN = Mongolia, PAK = Pakistan, PNG = Papua New Guinea, PRC = People's Republic of China, PHI = Philippines, ROK = Republic of Korea, TAJ = Tajikistan, SRI = Sri Lanka, VIE = Viet Nam. Source: Bloomberg (10 March 2022).

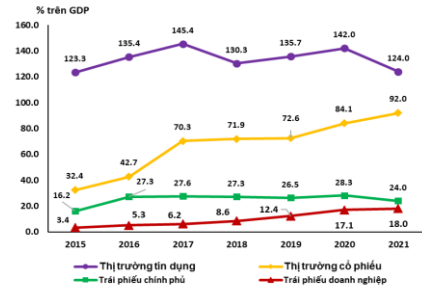
Notes: Data include India; Indonesia; Pakistan; the People's Republic of China; the Philippines; the Republic of Korea; Sri Lanka; Taipei, China; Thailand; and Viet Nam. Source: Institute of International Finance Capital flow tracker database and Haver Analytics (accessed 10 March 2022)

22

22

Thị trường tài chính vẫn tương đối ổn định, nhưng bắt đầu xuất hiện rủi ro

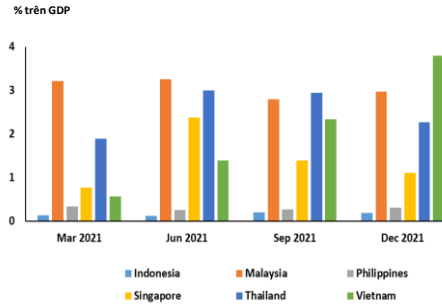
Các cấu phần chủ yếu của thị trường tài chính Việt Nam từ năm 2015- 2021



Ghi chú: GDP năm 2021 là GDP đã được điều chỉnh

Nguồn: Bộ Tài Chính, Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam, Asian Bond Online.
<https://asianbondsonline.adb.org/data-portal/> (accessed 3 April 2022)

Phát hành trái phiếu doanh nghiệp tính trên GDP của các nước ASEAN



23

Chậm thực hiện các biện pháp tài chính tiền tệ

	Tác động dự kiến	Giả định cho sự thành công
Giảm thuế VAT (2%)	Cao	Tác động chuyển tiếp hoàn toàn
Bổ sung đầu tư công	Vừa phải	Giải ngân nhanh và đảm bảo chất lượng
Nâng cấp hệ thống y tế	Cao	Thực hiện và phối hợp hiệu quả
Hỗ trợ lãi suất cho các khoản vay	Vừa phải	Hướng tới đúng đối tượng hưởng lợi, Thực hiện và phối hợp hiệu quả
Tạo công ăn việc làm thông qua ngân hàng chính sách xã hội	Vừa phải	Hướng tới đúng đối tượng hưởng lợi, Thực hiện và phối hợp hiệu quả
Các hỗ trợ an sinh xã hội khác	Vừa phải	Hướng tới đúng đối tượng hưởng lợi, Thực hiện và phối hợp hiệu quả

24

24

Thông điệp chính

- Kinh tế Việt Nam sẵn sàng phục hồi ở mức 6,5% trong năm nay, và tăng trưởng mạnh hơn ở mức 6,7% trong năm 2023, do tỷ lệ tiêm chủng cao, chuyển hướng kiểm soát dịch bệnh linh hoạt hơn, thương mại tăng và tiếp tục thực hiện các chính sách tài khóa và tiền tệ mở rộng
- Số ca nhiễm mới cao, việc xuất hiện các chủng virus Covid nguy hiểm có thể ảnh hưởng đến phục hồi kinh tế
- Gia tăng căng thẳng địa chính trị toàn cầu do Nga xâm lược Ukraine có thể có tác động lan truyền đến châu Á, trong đó có Việt Nam, thông qua việc tăng giá năng lượng và các hàng hóa khác cao hơn dự kiến.
- Chính sách thắt chặt tiền tệ mạnh của Cục dự trữ liên bang Mỹ có thể gây nên biến động thị trường tài chính, các luồng vốn chảy ra và đồng tiền giảm giá; gia tăng các rủi ro bất ổn tài chính trong khu vực.
- Chậm thực hiện các biện pháp hỗ trợ tài khóa và tiền tệ có thể làm chậm sự phục hồi kinh tế.

25

25

Xin cảm ơn

26

26